

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 4575/STNMT-MT
V/v công bố kết quả quan trắc chất lượng
môi trường tỉnh An Giang đợt tháng 11 năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1174A/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình quan trắc môi trường tỉnh An Giang năm 2024.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã biên soạn số liệu kết quả quan trắc chất lượng môi trường tỉnh An Giang đợt tháng 11 năm 2024 (theo file đính kèm) gửi Sở Thông tin và Truyền thông để công bố trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là nội dung Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Sở Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- GD và các PGĐ Sở;
- Phòng QLMT;
- Trung tâm CNTTNTMT (để công bố);
- Công ty Cổ phần Điện nước An Giang;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

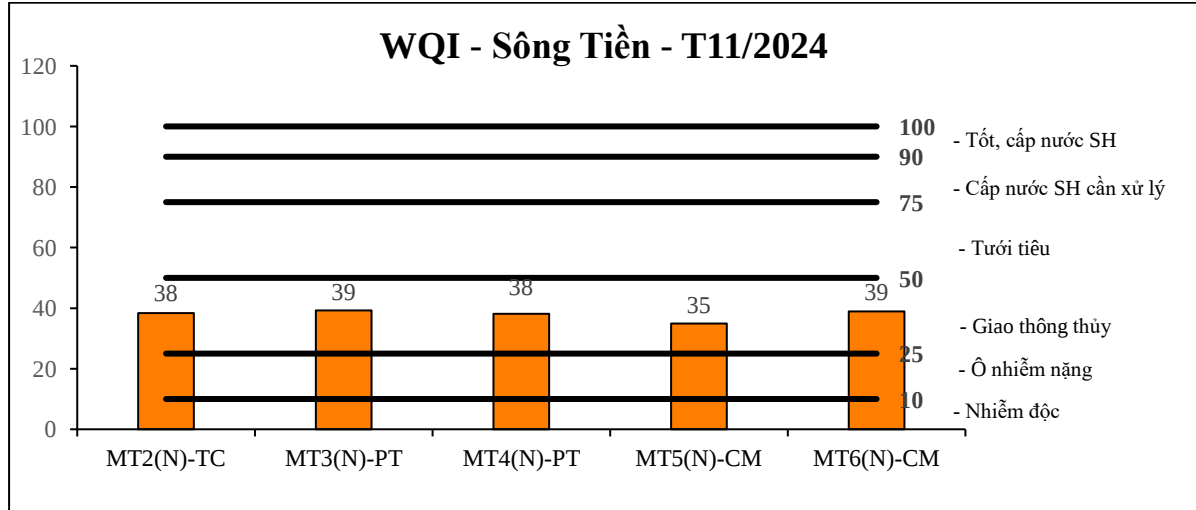
Trương Kiến Thọ

CÔNG BỐ KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG TỈNH AN GIANG ĐỢT THÁNG 11 NĂM 2024

A. CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC

I. Chất lượng môi trường nước nền

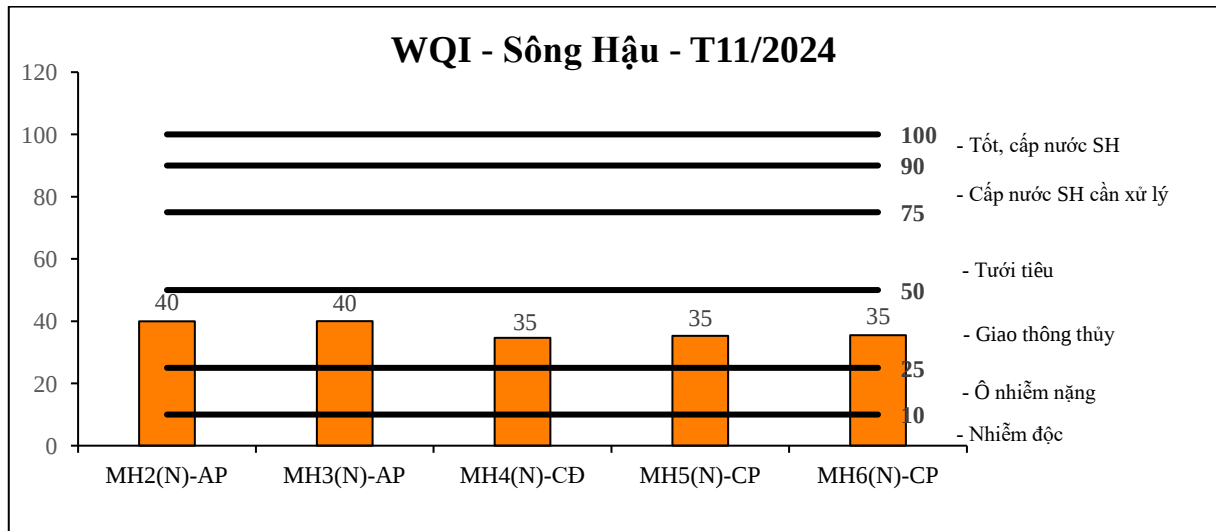
1.1. Chất lượng môi trường nước sông Tiền



Biểu đồ 1: Diễn biến WQI sông Tiền tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước sông Tiền tháng 11/2024 theo chỉ số WQI đồng ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

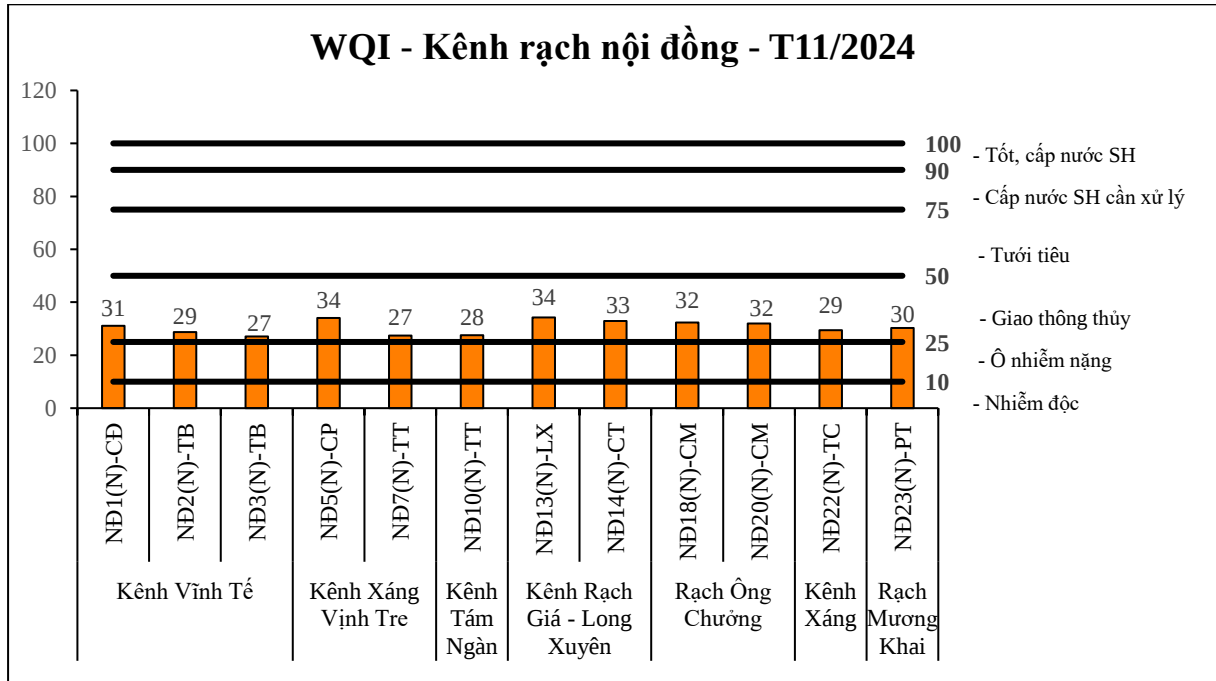
1.2. Chất lượng môi trường nước sông Hậu, sông Phú Hội, sông Châu Đốc



Biểu đồ 2: Diễn biến WQI s.Hậu, s.Phú Hội, s.Châu Đốc tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước sông Hậu, sông Phú Hội, sông Châu Đốc tháng 11/2024 theo chỉ số WQI đồng ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

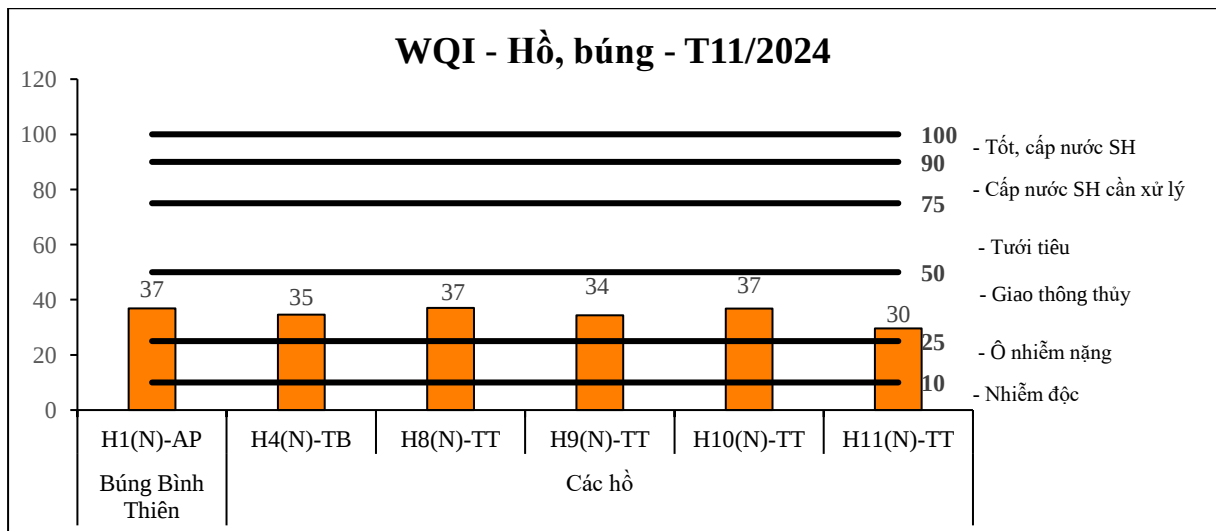
1.3. Chất lượng môi trường nước kênh, rạch nội đồng



Biểu đồ 3: Diễn biến WQI kênh, rạch nội đồng tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước tại các tuyến kênh, rạch nội đồng tháng 11/2024 theo chỉ số WQI đồng ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

1.4. Chất lượng môi trường nước hồ, búng

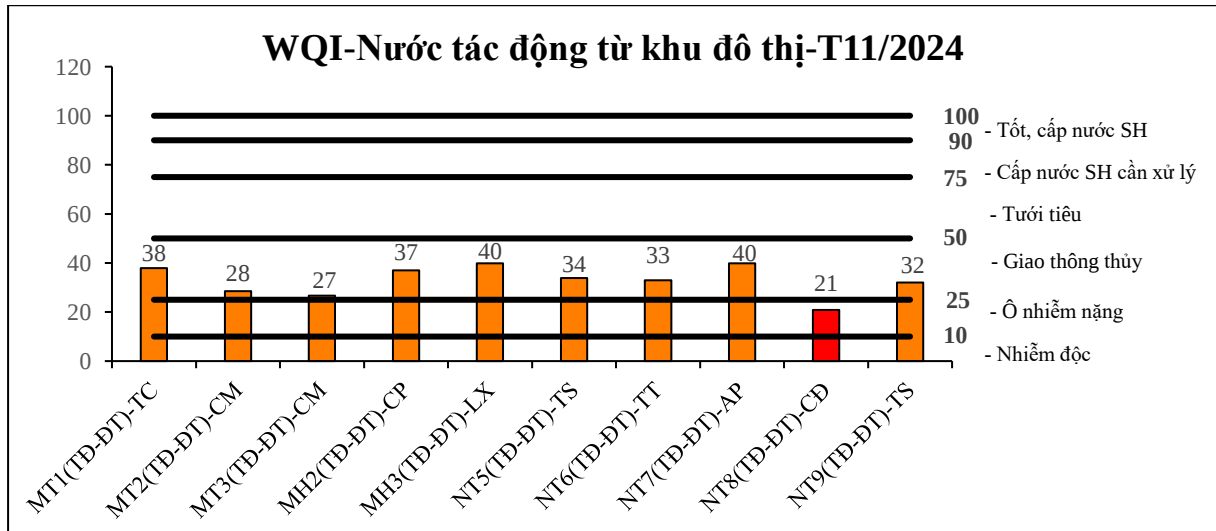


Biểu đồ 4: Diễn biến WQI hồ, búng tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước tại khu vực hồ, búng tháng 11/2024 theo chỉ số WQI đồng ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

II. Chất lượng môi trường nước bị tác động

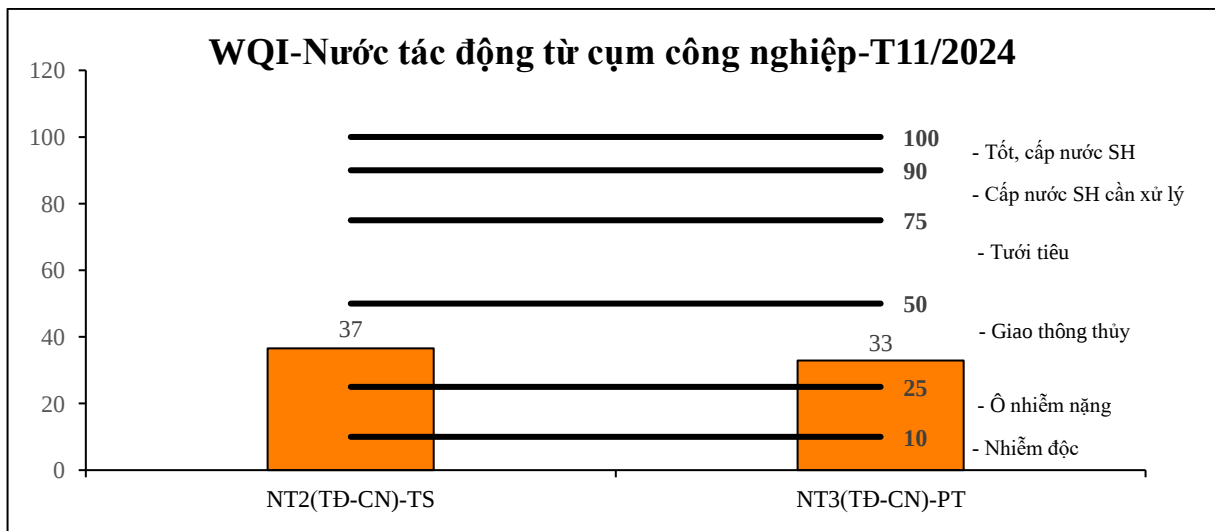
2.1. Chất lượng môi trường nước bị tác động từ khu đô thị



Biểu đồ 5: Diễn biến WQI khu đô thị tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước bị tác động từ các khu đô thị tháng 11/2024 theo chỉ số WQI dao động từ mức ô nhiễm nặng - cần các biện pháp xử lý trong tương lai đến mức kém - sử dụng cho giao thông thủy. Cụ thể, tại vị trí trạm xử lý nước thải tập trung thành phố Châu Đốc tác động lên kênh Huỳnh Văn Thu-NT8(TĐ-ĐT)-CĐ ở mức ô nhiễm nặng - cần các biện pháp xử lý trong tương lai; các vị trí còn lại ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

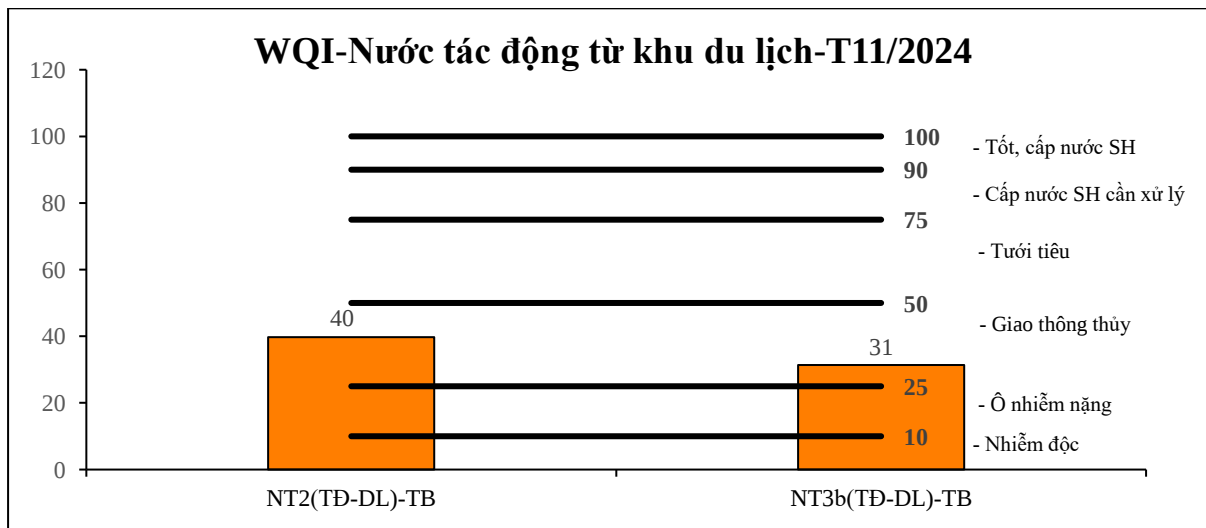
2.2. Chất lượng môi trường nước bị tác động từ cụm công nghiệp



Biểu đồ 6: Diễn biến WQI cụm công nghiệp tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước bị tác động từ các cụm công nghiệp tháng 11/2024 theo chỉ số WQI đồng ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

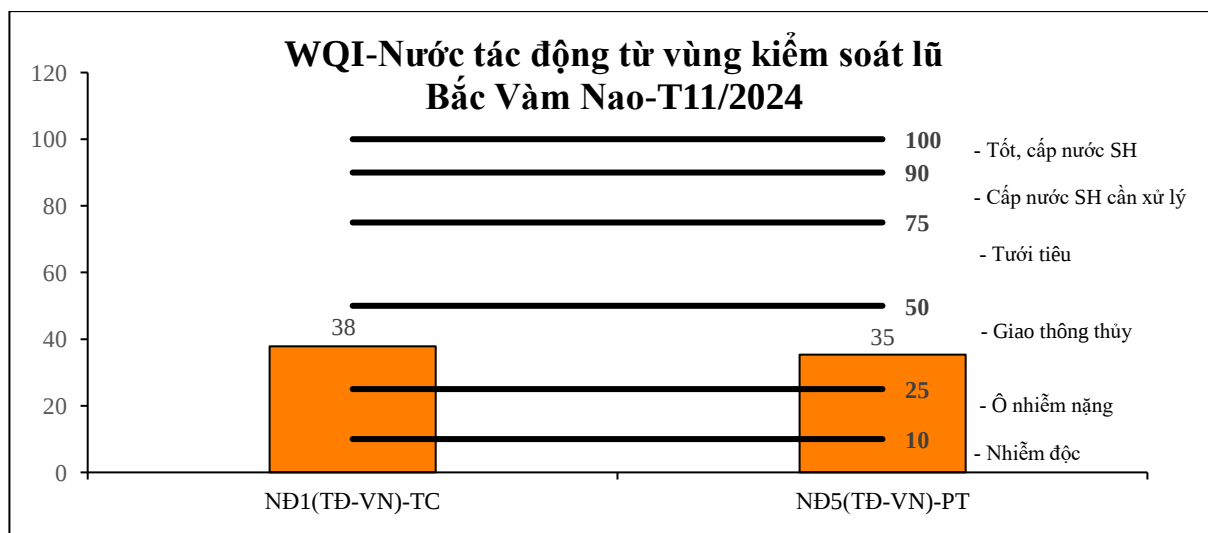
2.3. Chất lượng môi trường nước bị tác động từ khu du lịch



Biểu đồ 7: Diễn biến WQI khu du lịch tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước bị tác động từ các khu du lịch tháng 11/2024 theo chỉ số WQI đồng ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

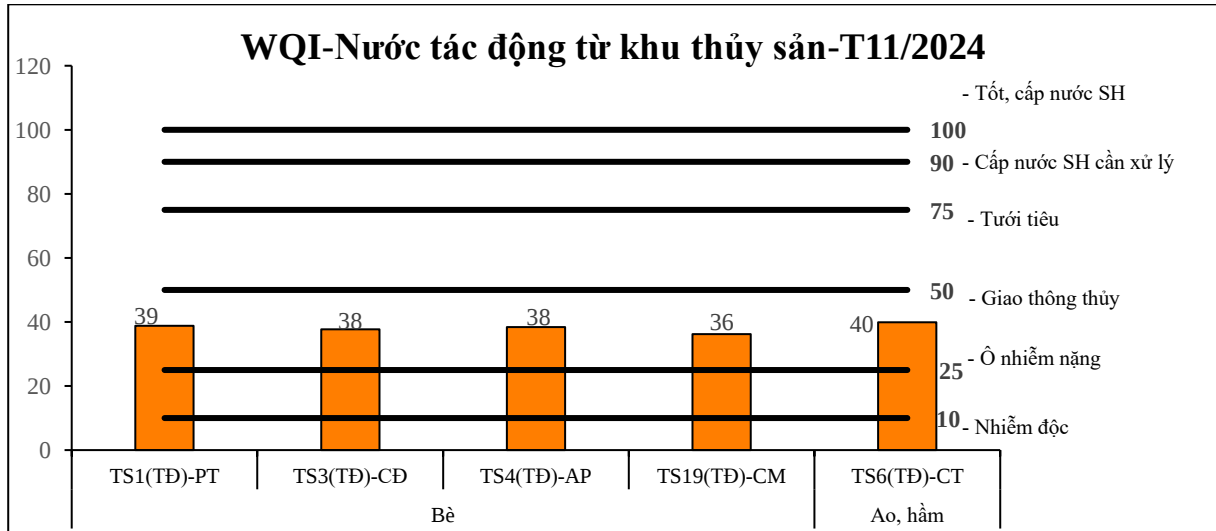
2.4. Chất lượng môi trường nước bị tác động từ khu vực kiểm soát lũ Bắc Vàm Nao



Biểu đồ 8: Diễn biến WQI khu vực Bắc Vàm Nao tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước bị tác động từ khu vực kiểm soát lũ Bắc Vàm Nao tháng 11/2024 theo chỉ số WQI đồng ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

2.5. Chất lượng môi trường nước bị tác động từ khu nuôi trồng thủy sản



Biểu đồ 9: Diễn biến WQI khu vực nuôi trồng thủy sản tháng 11/2024

Chất lượng môi trường nước bị tác động từ các khu nuôi trồng thủy sản tháng 11/2024 theo chỉ số WQI đồng ở mức kém - sử dụng cho giao thông thủy.

B. CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ

I. Chất lượng môi trường không khí nền

Chất lượng môi trường không khí nền tháng 11/2024 đảm bảo tốt theo QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí, QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung. Nhìn chung, chất lượng môi trường không khí nền tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

II. Chất lượng môi trường không khí bị tác động

2.1. Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ khu đô thị

Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ khu đô thị tháng 11/2024 đảm bảo tốt theo QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung nhưng chưa đảm bảo tốt theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn. Trong đó, thông số tiếng ồn có giá trị không đạt quy chuẩn cho phép cao nhất tại vòng xoay đèn 4 ngọn-K1(TĐ-ĐT)-LX.

2.2. Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ giao thông

Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ giao thông tháng 11/2024 đảm bảo tốt theo QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung nhưng chưa đảm bảo tốt theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn. Trong đó, thông số tiếng ồn có giá trị không đạt quy chuẩn cho phép cao nhất tại vị trí đường Ung Văn Khiêm nối đường Lý Thái Tô-K5(TĐ-GT)-LX.

2.3. Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ khu - cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, lò gạch, khai thác đá

Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ khu - cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, lò gạch, khai thác đá tháng 11/2024 đảm bảo tốt theo QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung nhưng chưa đảm bảo tốt theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn. Trong đó, thông số tiếng ồn có giá trị không đạt quy chuẩn cho phép cao nhất tại vị trí khu khai thác đá Cô Tô-K9(TĐ-CN)-TT.

2.4. Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ du lịch

Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ khu du lịch tháng 11/2024 đảm bảo tốt theo QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung nhưng chưa đảm bảo tốt theo QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn. Trong đó, thông số tiếng ồn có giá trị không đạt quy chuẩn cho phép tại vị trí khu du lịch Hồ Ông Thoại-K6(TĐ-DL)-TS. Nhìn chung, chất lượng môi trường không khí bị tác động từ các khu du lịch tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe của khách du lịch và người dân tại địa phương.

2.5. Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ bãi rác

Chất lượng môi trường không khí bị tác động từ khu bãi rác tháng 11/2024 đảm bảo tốt theo QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí, QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung. Chất lượng môi trường không khí tác động từ các bãi rác tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân tại địa phương.

VỊ TRÍ CÁC ĐIỂM QUAN TRẮC THÁNG 11 NĂM 2024

A-MẠNG LƯỚI ĐIỂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NỀN NƯỚC MẶT

TT	Kí hiệu	Địa danh	Đặc điểm
I	Sông Tiền		
1	MT2(N)-TC	Phường Long Châu, TX. Tân Châu	Đầu sông Cái Vừng và sông Tiền
2	MT3(N)-PT	TT. Chợ Vàm, huyện Phú Tân	Cuối sông Cái Vừng và sông Tiền
3	MT4(N)-PT	Xã Tân Trung, huyện Phú Tân	Ngã ba sông Vàm Nao và sông Tiền
4	MT5(N)-CM	Xã Long Điền A, huyện Chợ Mới	Ngã ba sông Tiền
5	MT6(N)-CM	Xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới	Cuối cù lao Giêng
II	Sông Hậu, sông Phú Hội, sông Châu Đốc		
1	MH2(N)-AP	Xã Nhơn Hội, huyện An Phú	Thượng nguồn sông Phú Hội
2	MH3(N)-AP	Xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú	Nơi tiếp giáp sông Châu Đốc với nhánh sông từ Campuchia
3	MH4(N)-CĐ	Phường Châu Phú B, TP. Châu Đốc	Ngã ba sông Châu Đốc
4	MH5(N)-CP	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	Đoạn giữa từ ngã sông Châu Đốc với ngã ba Vàm Nao
5	MH6(N)-CP	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	Ngã ba sông Vàm Nao
III	Kênh, rạch nội đồng		
1	NĐ1(N)-CĐ	Phường Châu Phú A, TP. Châu Đốc	Đầu kênh Vĩnh Tế tiếp giáp với kênh Châu Đốc
2	NĐ2(N)-TB	Xã Nhơn Hưng, huyện Tịnh Biên	Đập Trà Sư tiếp giáp kênh Vĩnh Tế
3	NĐ3(N)-TB	TT. Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên	Cầu sắt Hữu Nghị
4	NĐ5(N)-CP	Xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	Đầu kênh Xáng Vĩnh Tre tiếp giáp với sông Hậu
5	NĐ7(N)-TT	Xã Cô Tô, huyện Tri Tôn	Cuối kênh Xáng Vĩnh Tre tiếp giáp kênh Huê Đức
6	NĐ10(N)-TT	TT. Tri Tôn, huyện Tri Tôn	Cầu Cây Me, đầu kênh Tám Ngàn

7	NĐ13(N)-LX	Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên	Điểm đầu kênh Rạch Giá – Long Xuyên, tiếp giáp với rạch Long Xuyên.
8	NĐ14(N)-CT	Xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành	Điểm giữa kênh Rạch Giá – Long Xuyên, tiếp giáp kênh Bốn Tổng, kênh Chắc Cà Dao, kênh Ông Cò
9	NĐ18(N)-CM	Xã Kiến An, huyện Chợ Mới	Đầu rạch Ông Chưởng
10	NĐ20(N)-CM	Xã Long Kiến, huyện Chợ Mới	Cuối rạch Ông Chưởng, tiếp giáp với sông Hậu
11	NĐ22(N)-TC	Thị xã Tân Châu	Kênh Xáng
12	NĐ23(N)-PT	Xã Hiệp Xương, huyện Phú Tân	Rạch Mương Khai
IV	Hồ, Búng		
1	H1(N)-AP	Xã Khánh Bình, huyện An Phú	Đầu Búng Bình Thiên
2	H4(N)-TB	Xã An Cư, huyện Tịnh Biên	Gần bờ hồ Ô Tuk Sa
3	H8(N)-TT	Xã Núi Tô, huyện Tri Tôn	Hồ Soài So
4	H9(N)-TT	Xã Lê Trì, huyện Tri Tôn	Hồ Soài Chêk
5	H10(N)-TT	Xã Ô Lâm, huyện Tri Tôn	Hồ Ô Thum
6	H11(N)-TT	Xã Lương Phi, huyện Tri Tôn	Hồ Ô Tà Sóc

B-MẠNG LƯỚI ĐIỂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NỀN KHÔNG KHÍ

TT	Kí hiệu	Địa danh	Đặc điểm
I	Khu vực đô thị		
1	K1(N-ĐT)-LX	Phường Mỹ Hòa, TP. Long Xuyên	Khu vực đô thị ít bị tác động bởi các hoạt động giao thông, cụm công nghiệp
2	K2(N-ĐT)-CD	Phường Vĩnh Mỹ, TP. Châu Đốc	Khu vực đô thị ít bị tác động bởi các hoạt động giao thông, cụm công nghiệp
II	Khu vực nông thôn		
1	K3(N-NT)-CT	Xã Vĩnh Bình, huyện Châu Thành	Khu vực nông thôn ít bị tác động bởi các hoạt động giao thông và các hoạt động sản xuất kinh doanh

C-MẠNG LƯỚI ĐIỂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG TÁC ĐỘNG NƯỚC MẶT

TT	Kí hiệu	Địa danh	Đặc điểm
I	Tác động từ khu đô thị		
1	MT1(TĐ-ĐT)-TC	Phường Long Thạnh, TX. Tân Châu	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
2	MT2(TĐ-ĐT)-CM	TT. Chợ Mới, huyện Chợ Mới	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
3	MT3(TĐ-ĐT)-CM	TT. Mỹ Luông, huyện Chợ Mới	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
4	MH3(TĐ-ĐT)-LX	Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
5	MH2(TĐ-ĐT)-CP	TT. Cái Dầu, huyện Châu Phú	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
6	NT5(TĐ-ĐT)-TS	TT. Núi Sập, huyện Thoại Sơn	Nước thải khu đô thị Núi Sập tác động lên kênh Cống Dong
7	NT6(TĐ-ĐT)-TT	TT. Tri Tôn, huyện Tri Tôn	Nước thải khu đô thị Tri Tôn tác động lên kênh Tri Tôn
8	NT7(TĐ-ĐT)-AP	Thị trấn An Phú, huyện An Phú	Nước thải khu đô thị An Phú tác động lên kênh Kênh Thầy Ban, ảnh hưởng trực tiếp lên sông Hậu
9	NT8(TĐ-ĐT)-CĐ	Thành phố Châu Đốc	Nơi bị tác động bởi nước thải từ trạm xử lý nước thải TP Châu Đốc
10	NT9(TĐ-ĐT)-TS	Thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn	Nước thải đô thị tác động lên kênh Ba Thê mới
II	Tác động từ cụm công nghiệp		
1	NT2(TĐ-CN)-TS	Cụm công nghiệp Phú Hòa	Nơi bị ảnh hưởng nhiều bởi nước thải cụm công nghiệp
2	NT3(TĐ-CN)-PT	Cụm công nghiệp Tân Trung	Nơi bị ảnh hưởng nhiều bởi nước thải cụm công nghiệp
III	Tác động từ vùng kiểm soát lũ Bắc Vàm Nao		
1	NĐ1(TĐ-VN)-TC	Xã Phú Vĩnh, TX. Tân Châu	Cổng kiểm soát lũ đầu kênh Thần Nông tiếp giáp kênh Vĩnh An
2	NĐ5(TĐ-VN)-PT	Xã Phú Hưng, huyện Phú Tân	Cổng kiểm soát lũ cuối kênh Thần Nông tiếp giáp rạch Cái Tắc
IV	Tác động từ khu nuôi thủy sản		

1	TS1(TĐ)-PT	Xã Long Hòa, huyện Phú Tân	Cuối nguồn xả thải của làng bè Long Hòa
2	TS3(TĐ)-CĐ	Phường Châu Phú A, TP. Châu Đốc	Cuối nguồn xả thải của làng bè Vĩnh Nguơn
3	TS4(TĐ)-AP	Xã Đa Phước, huyện An Phú	Cuối nguồn xả thải của làng bè Đa Phước
4	TS6(TĐ)-CT	Xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành	Cuối nguồn xả thải của khu vực nuôi cá ao, hầm Bình Thạnh
5	TS19(TĐ)-CM	Xã Mỹ An, huyện Chợ Mới	Tác động từ nguồn xả thải khu vực nuôi bè
V Tác động từ khu du lịch			
1	NT2(TĐ-DL)-TB	Khu du lịch Lâm viên núi Cấm, xã An Hảo, huyện Tịnh Biên	Nước thải khu du lịch Lâm viên núi Cấm, tác động
2	NT3b(TĐ-DL)-TB	Du lịch sinh thái rừng tràm Trà Sư, xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên	Ngay cống cấp nước vào khu rừng Tràm
VI Tác động từ bãi rác			
1	NT3(TĐ-R)-CĐ	Bãi rác kênh 10, xã Vĩnh Tế, TP. Châu Đốc	Nước bãi rác kênh 10
2	NT6(TĐ-R)-CM	Bãi rác thị trấn Mỹ Luông	Nước bãi rác thị trấn Mỹ Luông

D-MẠNG LƯỚI ĐIỂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG TÁC ĐỘNG KHÔNG KHÍ

TT	Kí hiệu	Địa danh	Đặc điểm
I Tác động từ khu đô thị			
1	K1(TĐ-ĐT)-LX	Vòng Xoay đèn bốn ngọn, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên	Tập trung nhiều hoạt động kinh doanh, giao thông, mật độ dân cư cao
2	K2(TĐ-ĐT)-CĐ	Khu vực chợ Châu Đốc, phường Châu Phú A, TP. Châu Đốc	Tập trung nhiều hoạt động kinh doanh buôn bán, giao thông, mật độ dân cư cao
3	K3(TĐ-ĐT)-LX	Vòng xoay trường THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu và siêu thị điện máy Nguyễn Kim, TP. Long Xuyên	Kiểm soát không khí bị ảnh hưởng bụi, tiếng ồn tại khu vực có mật độ giao thông cao
4	K4(TĐ-ĐT)-TC	Đường Trần Phú giao đường Nguyễn Tri Phương, thị xã Tân Châu	Kiểm soát không khí bị ảnh hưởng tiếng ồn tại khu vực có mật độ giao thông cao
5	K5(TĐ-ĐT)-LX	Nhà máy xi măng ACIFA, Phường Mỹ Thạnh, TP.	Tác động không khí tại nhà máy xi măng ACIFA

		Long Xuyên	
II	Tác động từ khu - cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, lò gạch, khai thác đá		
1	K3(TĐ-CN)-LX	Cụm công nghiệp Mỹ Quý, phường Mỹ Quý, TP. Long Xuyên	Tập trung nhiều nhà máy chế biến thủy sản
2	K2(TĐ-CN)-CT	Khu công nghiệp Bình Hòa huyện Châu Thành	Tập trung nhiều nhà máy xay xát lương thực
3	K6(TĐ-CN)-CM	Lò gạch, xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới	Tập trung nhiều lò gạch thủ công
4	K8(TĐ-CN)-TT	Khai thác đá Antraco, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn	Ảnh hưởng đến tiếng ồn, bụi
5	K9(TĐ-CN)-TT	Khai thác đá Cô Tô, xã Cô Tô, huyện Tri Tôn	Ảnh hưởng đến tiếng ồn, bụi
6	K10(TĐ-CN)-CM	Khu làng nghề sản xuất dây keo Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới	Ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh
7	K11(TĐ-CN)-TS	Khu vực tiểu thủ công nghiệp xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn	Ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh
8	K12(TĐ-CN)-TT	Cụm công nghiệp Lương An Trà, huyện Tri Tôn	Ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh
9	K13(TĐ-CN)-CM	Cụm công nghiệp Hoà An, huyện Chợ Mới	Tập trung nhiều nhà máy xay xát lương thực
10	K14(TĐ-CN)-PT	Cụm công nghiệp Tân Trung, huyện Phú Tân	Ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh
11	K15(TĐ-CN)-TC	Cụm công nghiệp Tân Châu, phường Long Châu, thị xã Tân Châu	Ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh
III	Tác động từ giao thông		
1	K1(TĐ-GT)-LX	Phà An Hòa, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên	Tác động không khí tại phà An Hòa
2	K3(TĐ-GT)-LX	Bến xe Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Quý, TP. Long Xuyên	Tác động không khí tại bến xe Phạm Cự Lượng
3	K4(TĐ-GT)-CĐ	Bến xe Châu Đốc, Phường Châu Phú B, TP. Châu Đốc	Tác động không khí tại bến xe Châu Đốc
4	K5(TĐ-GT)-LX	Đường Ung Văn Khiêm nối đường Lý Thái Tổ, TP. Long Xuyên	Kiểm soát không khí bị ảnh hưởng bụi, tiếng ồn tại khu vực có mật độ giao thông cao
IV	Tác động của khu du lịch		

1	K1(TĐ-DL)-CĐ	Du lịch núi Sam, phường Núi Sam, TP. Châu Đốc	Tác động không khí tại khu du lịch núi Sam, ảnh hưởng tiếng ồn, bụi, khói
2	K2(TĐ-DL)-TB	Du lịch Lâm viên núi Cấm, xã An Hảo, huyện Tịnh Biên	Tác động không khí tại khu du lịch Lâm viên núi Cấm, ảnh hưởng tiếng ồn, bụi, khói
3	K3(TĐ-DL)-TB	Du lịch sinh thái rừng trà Trà Sư, xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên	Tác động không khí tại khu Rừng Trà Trà Sư, ảnh hưởng tiếng ồn, bụi, khói
4	K5(TĐ-DL)-CM	Tác động từ khu du lịch tại khu vực Tân Mỹ, huyện Chợ Mới	Tác động không khí du lịch tại khu vực Tân Mỹ, ảnh hưởng tiếng ồn, bụi, khói.
5	K6(TĐ-DL)-TS	Tác động từ khu du lịch Hồ Ông Thoi, Thoi Sơn	Tác động không khí du lịch tại thị trấn Núi Sập, Thoi Sơn
V	Tác động của khu bãi rác		
1	K8(TĐ-R)-CT	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	Tác động của không khí tại khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên, ảnh hưởng mùi
2	K9(TĐ-R)-PT	Khu xử lý rác xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân	Tác động của không khí tại khu xử lý rác xã Phú Thạnh, ảnh hưởng mùi
3	K10(TĐ-R)-CĐ	Khu xử lý rác tại kênh 10, thành phố Châu Đốc	Tác động của không khí tại khu xử lý rác tại kênh 10, ảnh hưởng mùi
4	K11(TĐ-R)-TB	Bãi rác An Cư, xã An Cư, huyện Tịnh Biên	Tác động của không khí tại bãi rác An Cư, ảnh hưởng mùi
5	K12(TĐ-R)-TT	Bãi rác An Túc, xã An Túc, huyện Tri Tôn	Tác động của không khí tại bãi rác An Túc, ảnh hưởng mùi
6	K13(TĐ-R)-CM	Bãi rác thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới	Tác động của không khí tại bãi rác thị trấn Mỹ Luông, ảnh hưởng mùi